

Số: /KH-BQL

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) tại Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch kèm theo Quyết định số 3259/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt đầy đủ và triển khai nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý, các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT), khu thương mại tự do (KTMTD) trên địa bàn thành phố.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW; gắn đổi mới quản trị với hoàn thiện thể chế, chuyển đổi số, phát triển đội ngũ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tạo chuyển biến rõ nét trong các hoạt động phối hợp, liên kết với các sở ngành, đơn vị liên quan.

Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ thành phố giao cho Ban Quản lý, làm căn cứ tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá trách nhiệm người đứng đầu.

2. Yêu cầu

Bám sát nội dung Quyết định số 1472/QĐ-TTg, Thông báo số 105-TB/VPTW và các quan điểm đột phá của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Bảo đảm phương châm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả” trong phân công thực hiện; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh, chậm trễ, nợ đọng nhiệm vụ.

Phát huy vai trò lãnh đạo của Ban Quản lý; huy động sự tham gia trách nhiệm của doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thực chất giữa Ban Quản lý với các sở ngành, đơn vị liên quan, doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD.

Đối với nội dung chưa có hướng dẫn của cơ quan Trung ương, chưa đủ căn cứ pháp lý hoặc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ban Quản lý tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 71-NQ/TW, Quyết định số 1472/QĐ-TTg và các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về phát triển giáo dục và đào tạo; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, xác định giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, từng cấp, từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; không “khoán trắng” trách nhiệm cho ngành Giáo dục.

2. Ban Quản lý phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan: Rà soát việc bố trí hệ thống công trình giáo dục trong các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu trường, lớp, mạng lưới cơ sở giáo dục sau sắp xếp, bán kính phục vụ, chỉ tiêu sử dụng đất và các quy định, quy chuẩn có liên quan; bảo đảm đồng bộ với hạ tầng xã hội, nhất là tại đô thị, khu vực có khu công nghiệp, khu vực đông dân cư; không để tình trạng đô thị phát triển nhưng thiếu trường, thiếu lớp.

3. Ban Quản lý phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học; doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của doanh nghiệp, khu công nghiệp và thị trường lao động địa phương; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, ngành nghề 10 đào tạo trùng lặp, hiệu quả thấp; ưu tiên phát triển trường cao đẳng đào tạo nhân lực kỹ năng nghề cao, trường chất lượng cao, trường đạt chuẩn quốc tế.

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học; tăng cường giáo dục hướng nghiệp, tư vấn nghề nghiệp; kết nối cơ sở giáo dục phổ thông với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và doanh nghiệp; triển khai mô hình trung học nghề khi có hướng dẫn.

- Phát triển hợp tác “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, thực hành, thực tập, đánh giá kỹ năng và tuyển dụng; công nhận kỹ năng nghề, kinh nghiệm làm việc; thúc đẩy đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo theo chất lượng đầu ra, việc làm và mức độ đáp ứng thị trường lao động.

4. Ban Quản lý phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan: Khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá nhu cầu đào tạo, đào tạo lại và nhu cầu đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động, làm cơ sở gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động.

5. Ban Quản lý phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của các ngành, lĩnh vực trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế và thị trường lao động của thành phố, làm cơ sở đề xuất định hướng đào tạo, đặt hàng đào tạo phù hợp.

- Tăng cường kết nối giữa các cơ sở giáo dục đại học với cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, khu công nghiệp, khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng nhân lực.

- Nghiên cứu, đề xuất huy động, bố trí nguồn lực hỗ trợ phát triển cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm có thể mạnh; tạo điều kiện về đất đai, hạ tầng, thủ tục đầu tư để các cơ sở giáo dục đại học mở rộng không gian phát triển, phát huy tự chủ, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và đóng góp thiết thực cho sự phát triển của thành phố.

6. Ban Quản lý phối hợp với Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Hải Dương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Căn cứ nhu cầu nhân lực và định hướng phát triển của thành phố, rà soát, phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với chức năng, thế mạnh và quyền tự chủ của cơ sở giáo dục đại học; chú trọng các chương trình liên ngành, chương trình chất lượng cao, đào tạo bằng ngoại ngữ, đào tạo kỹ sư thực hành và các lĩnh vực khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, bán dẫn, tự động hóa, logistics, năng lượng mới và các lĩnh vực thành phố có nhu cầu.

- Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ gắn với yêu cầu thực tiễn của thành phố; tăng cường liên kết với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, khu công nghiệp, khu kinh tế trong đào tạo, thực hành, thực tập, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

- Chủ động mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế; thu hút chuyên gia, nhà khoa học, giảng viên, kỹ sư tham gia đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ theo quy định.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đầu tư công và dự toán chỉ thường xuyên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tại Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Phòng Quản lý lao động chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch; tham mưu lãnh đạo Ban các nội dung phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Hải Dương và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch kèm theo Quyết định số 3259/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các phòng, đơn vị thuộc Ban Quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền đến doanh nghiệp, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để báo cáo lãnh đạo Ban; có trách nhiệm phối hợp với Phòng Quản lý lao động khi được đề nghị.

2. Tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD

- Chủ động phối hợp với Ban Quản lý và các sở ngành, đơn vị liên quan khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá nhu cầu đào tạo, đào tạo lại và nhu cầu đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động, làm cơ sở gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động.

- Phối hợp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trong đào tạo, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp: tăng thời lượng học tập tại doanh nghiệp, giúp người học được tiếp cận công nghệ, thiết bị và môi trường làm việc thực tế.

Các phòng, đơn vị thuộc Ban Quản lý; các doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- TB, các PTB;
- Các phòng, đơn vị thuộc BQL;
- Các doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD;
- Công TTĐT, eHeza;
- Lưu: VP, P.QLLD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Hằng

PHỤ LỤC

Một số nhiệm vụ cụ thể thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1	Rà soát, đề xuất phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng gắn với nhu cầu nhân lực chất lượng cao, các ngành, lĩnh vực ưu tiên của thành phố; tăng cường liên kết với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, khu công nghiệp, khu kinh tế trong đào tạo, thực hành, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, phù hợp với chức năng, thế mạnh, quyền tự chủ và điều kiện thực tế.	Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Hải Dương	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	31/10/2026	Báo cáo rà soát và danh mục chương trình đào tạo, nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất hợp tác hoặc đặt hàng của thành phố
2	Khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá về nhu cầu đào tạo, đào tạo và đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động.	Sở Nội vụ	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Sở Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm	Báo cáo số liệu và đánh giá nhu cầu đào tạo, đào tạo và đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động
3	Kết nối cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp trong đào tạo, thực hành, thực tập tại doanh nghiệp: tăng thời lượng học tập tại doanh nghiệp, giúp người học được tiếp cận công nghệ, thiết bị và môi trường làm việc thực tế.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	Hàng năm	Hội nghị kết nối; Biên bản ghi nhớ